TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 25-6-2025.
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Vui;

2. Ông Nguyễn Thanh Phiên.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Võ Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Phượng Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 77/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2025 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thanh T, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ 18, ấp N, xã L, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Trương Văn C, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ 11 ấp N, xã L, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 02 năm 2025 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn - chị Lê Thị Thanh T trình bày:

Chị và anh Trương Văn C tự nguyện sống chung như vợ chồng vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Chà Là, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh vào ngày 20-8-2010.

Vợ chồng sống hạnh phúc đến khoảng năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hoà hợp, luôn bất đồng quan điểm, thường xuyên gây gỗ. Vợ chồng ly thân từ năm 2021 đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn với anh C.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Trương Hoàng P, sinh ngày 17-10-2010. Hiện con chung đang sống chung với chị, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu P, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trương Văn C: Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh C vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, xem như từ bỏ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Thanh T đối với anh Trương Văn C. Về con chung: Giao con chung là Trương Hoàng P cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận chị T không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thị Thanh T khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với anh Trương Văn C hiện đang cư trú tại Tổ 11, ấp Bình Linh, xã Chà Là, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hôn nhân và gia đình về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Anh Trương Văn C là bị đơn không thực hiện nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên phải chịu hậu quả của việc không giao nộp chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình được quy định tại các Điều 91, 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh T và anh Trương Văn C tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Chà Là, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh vào ngày 20-8-2010. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Chị T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh C bởi vì cuộc sống vợ chồng không hoà hợp do bất đồng quan điểm, không cùng nhau chia sẻ những khó

khăn, từ đó phát sinh mâu thuẫn dẫn đến thường xuyên cãi nhau, cuộc sống hôn nhân của chị không hạnh phúc và chị không còn tình cảm với anh C. Vợ chồng chị sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay, từ khi ly thân anh chị không còn qua lại chăm sóc lẫn nhau. Xét thấy, căn cứ biên bản xác minh đề ngày 20-01-2025 thể hiện chị T và anh C gây gỗ với nhau, anh C về nhà mẹ ruột sinh sống và anh chị đã ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Ngoài ra, anh C đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa mà không có lý do, thể hiện việc anh C đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ của mình cũng như không mong muốn đoàn tụ với chị T.

Như vậy, có cơ sở để xác định tình trạng hôn nhân của chị T và anh C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T đối với anh C là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Trương Hoàng P, sinh ngày 17-12-2010. Hiện con chung đang sống chung với chị T. Xét thấy, thời gian chị T và anh C ly thân, cháu P vẫn sinh sống ổn định cùng chị T đồng thời cháu P có nguyện vọng được ở với mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T, giao cháu P cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Ghi nhận chị T không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Xét lời đề nghị tại phiên toà của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Thanh T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Thanh T đối với anh Trương Văn C.

1.1 Về hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh T được ly hôn với anh Trương Văn C.

1.2 Về con chung: Giao cháu Trương Hoàng P, sinh ngày 17-12-2010 cho chị Lê Thị Thanh T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận chị T không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

1.3 Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Thanh T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005136 ngày 10-3-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- CCTHADS Huyện DMC;
- Các đương sự;
- Lưu tập án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hân